

Yên Thành, ngày 11 tháng 4 năm 2019

Số: 109/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa thành ngày 02/4/2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 162/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Đăng Q – sinh ngày 13/5/1975.

Trú tại: Xóm 2, xã V, huyện Đ, tỉnh N.

2. Chị Nguyễn Thị H – sinh ngày 26/6/1980.

Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Đ, tỉnh N vào ngày 18/11/2005. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay vợ chồng đã sống ly thân hai bên không còn quan tâm, không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được, do đó cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H có với nhau hai con chung là cháu Nguyễn Đăng T, sinh ngày 15/5/2006 và cháu Nguyễn Đăng T1, sinh ngày 30/3/2012. Anh Q, chị H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đăng T cho Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đăng T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy thỏa thuận việc giao nuôi con chung của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật cũng như đảm bảo cho con chung có điều kiện phát triển tốt nhất, do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận trên.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng đề nghị Tòa án ghi nhận việc tự phân chia tài sản chung vào quyết định cụ thể:

Về đất đai: Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền sở hữu 01 thửa đất số 1809 thuộc tờ bản đồ số 12, có diện tích 183 m² tại xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh N, được Ủy ban nhân dân huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/11/2010, có số bìa BC362118 mang tên Nguyễn Đăng Q và Nguyễn Thị H.

Về tài sản trên đất: Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền sở hữu 01 căn nhà cấp bốn, bốn gian hướng Tây tọa lạc trên thửa đất.

Chị Nguyễn Thị H giao cho anh Nguyễn Đăng Q số tiền 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng). Thời gian giao tiền đến ngày 02/7/2019.

Xét thấy việc tự phân chia tài sản chung của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, do đó cần ghi nhận sự thỏa thuận trên.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận Anh Q chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm theo quy định. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng T, sinh ngày 15/5/2006 cho anh Nguyễn Đăng Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc con chung trưởng thành; giao cháu Nguyễn Đăng T1, sinh ngày 30/3/2012 cho chị Nguyễn Thị H

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc con chung trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị H đề nghị Tòa án ghi nhận việc tự phân chia tài sản chung cụ thể:

Về đất đai: Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền sở hữu 01 thửa đất số 1809 thuộc tờ bản đồ số 12, có diện tích 183 m² tại xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh N, được Ủy ban nhân dân huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/11/2010, có số bìa BC362118 mang tên Nguyễn Đăng Q và Nguyễn Thị H.

Về tài sản trên đất: Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền sở hữu 01 căn nhà cấp bốn, bốn gian hướng Tây tọa lạc trên thửa đất.

Chị Nguyễn Thị H giao cho anh Nguyễn Đăng Q số tiền 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng), thời gian giao tiền đến ngày 02/7/2019.

- Các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đăng Q nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Lệ phí của Anh Q được tính trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng Anh Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003642 ngày 04 tháng 4 năm 2019). Anh Nguyễn Đăng Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND h.Yên Thành*
- *UBND xã V (ĐKKH)*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

Hồ Sỹ Cường